



ISSN
1859-3968

TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG
Tập 24, Số 3 (2021): 37-44

Email: tapchikhoahoc@hvu.edu.vn Website: www.hvu.edu.vn

JOURNAL OF SCIENCE AND TECHNOLOGY
HUNG VUONG UNIVERSITY
Vol. 24, No. 3 (2021): 37-44

MỞ RỘNG MÔI TRƯỜNG TỰ HỌC CHO SINH VIÊN TIẾNG TRUNG QUỐC QUA CÁC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐA PHƯƠNG TIỆN - XU THẾ TẤT YẾU NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

Nguyễn Ngọc Hường^{1*}, Nguyễn Minh Huệ²

¹Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên

²Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hùng Vương, Phú Thọ

Ngày nhận bài: 10/8/2020; Ngày chỉnh sửa: 22/12/2020; Ngày duyệt đăng: 25/12/2020

Tóm tắt

Với phương thức đào tạo theo tín chỉ hiện nay, hoạt động tự học của người học là một trong những yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của sinh viên và của mỗi nhà trường. Do vậy, xây dựng và mở rộng môi trường tự học cho người học là một trong những giải pháp cấp thiết mà đơn vị giáo dục cần chú trọng. Trong bài viết này, nhóm tác giả trình bày những quan điểm dưới góc nhìn của một nhà giáo và đề xuất một số ý kiến góp phần phát huy hiệu quả việc mở rộng môi trường tự học cho sinh viên ngành tiếng Trung Quốc tại một số đơn vị giáo dục theo xu thế toàn cầu và trong bối cảnh công nghệ 4.0 hiện nay.

Từ khóa: Đa phương tiện, công nghệ đa phương tiện, tự học, tiếng Trung Quốc, ứng dụng công nghệ.

1. Đặt vấn đề

Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo cho sinh viên, các đơn vị giáo dục tại Việt Nam và trên thế giới đều hướng đến việc ứng dụng công nghệ thông tin vào mọi hoạt động như hoạt động đào tạo, nghiên cứu, kiểm tra đánh giá, quản lý điều hành để nâng cao năng lực cho sinh viên nói chung và sinh viên ngoại ngữ nói riêng.

Tại Việt Nam, một trong những biện pháp đang được áp dụng tại các đơn vị chuyên đào tạo ngoại ngữ nhằm phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên và phát triển năng lực ngoại ngữ cho sinh viên là ứng dụng

công nghệ đa phương tiện vào hoạt động dạy - học, nghiên cứu.

Phát triển môi trường tự học cho sinh viên ngành tiếng Trung Quốc có ứng dụng công nghệ đa phương tiện cũng là một trong những cách thức giúp sinh viên có thêm môi trường để luyện tập, để giao tiếp nhằm nâng cao khả năng ngôn ngữ của bản thân. Qua đó, sinh viên được rèn luyện thêm các kỹ năng tự học, sự tự tin, thói quen độc lập tư duy và khả năng tương tác với tài nguyên học tập, khả năng phân tích, tổng kết vấn đề.

*Email: nnhuongt.sfl@tnu.edu.vn

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết này, nhóm tác giả tổng hợp từ những kết quả nghiên cứu, điều tra, khảo sát, thu thập thông tin về việc tự học của sinh viên, đồng thời thu thập thông tin về việc sử dụng phần mềm hỗ trợ học tiếng Trung Quốc của sinh viên, đặc biệt là sinh viên ngành tiếng Trung Quốc từ đội ngũ giảng viên giảng dạy tiếng Trung Quốc, sinh viên ngành tiếng Trung Quốc và một số ý kiến của nhà quản lý giáo dục của các đơn vị: Trường Ngoại ngữ, Trường Đại học Sư phạm thuộc Đại học Thái Nguyên; Trường Đại học Hùng Vương, Phú Thọ. Từ đó, phân tích thông tin, dữ liệu và đưa ra các nội dung nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Đào tạo ngoại ngữ gắn với việc ứng dụng công nghệ đa phương tiện và việc tự học của sinh viên

Công nghệ đa phương tiện có nền tảng là công nghệ tổng hợp của máy tính, bao gồm công nghệ xử lý tín hiệu số, âm thanh, video, kỹ thuật phần cứng, phần mềm máy tính, chức năng,... Do sự phát triển của các lĩnh vực công nghệ mạng, truyền thông nên nội hàm của công nghệ đa phương tiện đã được mở rộng và không ngừng phát triển [1].

Thực hiện Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 và Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng, các đơn vị giáo dục đại học nói chung và các đơn vị giáo dục đại

học chuyên ngoại ngữ nói riêng đã và đang nỗ lực thực hiện các biện pháp, giải pháp về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của người học theo hướng mở, linh hoạt, đa dạng hóa, bảo đảm hội nhập với khu vực và thế giới, góp phần xây dựng xã hội học tập; đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học từng bước nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tại đơn vị. Vì vậy, có thể nói, ứng dụng công nghệ thông tin là hướng đi tất yếu nhằm đổi mới giáo dục, nâng cao năng lực ngoại ngữ cho sinh viên nhà trường. Trong đó, ứng dụng công nghệ đa phương tiện trong đào tạo tiếng Trung Quốc cũng không nằm ngoài quy luật phát triển đó.

Đặc biệt từ khi xuất hiện đại dịch Covid-19, khi cả nước chung tay, đồng lòng phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thì những thay đổi về tư duy giáo dục, các biện pháp đổi mới đào tạo được áp dụng một cách đa dạng và rộng rãi. Các sở giáo dục, các đơn vị giáo dục đại học, cao đẳng cũng điều chỉnh nội dung và phương thức đào tạo theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các nhà trường khai thác tối đa các bài giảng trên truyền hình, sử dụng các phần mềm hỗ trợ đào tạo trực tuyến, tổ chức khai thác các nguồn học liệu mở,... Với đào tạo ngoại ngữ, thì những thay đổi đó lại là những cơ hội cho giáo viên và sinh viên tiếp cận công nghệ mới, tiếp cận tri thức mới một cách chủ động và đa dạng hơn. Chủ động, sáng tạo tìm kiếm các nguồn học liệu mở để nâng cao năng lực ngoại ngữ của bản thân và cùng chia sẻ trong cộng đồng giáo viên, giảng viên và sinh viên ngoại ngữ.

Công nghệ đa phương tiện với việc tự học của sinh viên:

Giáo sư Diệp Thánh Đào - nhà văn, nhà giáo dục nổi tiếng người Trung Quốc có nói: “Dạy, nhằm đạt đến cái không dạy”. Câu nói

này đã nêu lên được mục đích của việc dạy học, đây cũng là mục tiêu cao nhất mà những người làm trong ngành giáo dục luôn theo đuổi, đồng thời cũng nói rõ việc bồi dưỡng nâng cao năng lực tự học là vấn đề then chốt để chiếm lĩnh kiến thức.

“Tự học là một hình thức tổ chức dạy học cơ bản ở đại học. Đó là một hình thức hoạt động nhận thức của cá nhân nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kỹ năng do chính bản thân người học tiến hành ở trên lớp hoặc ở ngoài lớp, theo hoặc không theo chương trình sách giáo khoa đã quy định” [2]. Theo từ điển Giáo dục học “Tự học là quá trình tự mình lĩnh hội tri thức khoa học và rèn luyện kỹ năng thực hành không có sự hướng dẫn của giáo viên và sự quản lý trực tiếp của cơ sở giáo dục đào tạo” [3].

Từ các quan điểm trên, ta có thể hiểu tự học là hoạt động của cá nhân trong đó người học chủ động và tự mình tìm kiếm và lĩnh hội tri thức bằng hành động riêng của bản thân. Qua đó, người học tự thúc đẩy lòng ham học, tính kiên trì, mong muốn tìm kiếm những tri thức mới và những tri thức phù hợp với điều kiện của bản thân. Chính vì vậy, nâng cao kỹ năng tự học cho sinh viên là một trong những mục tiêu để người học có thể học tập suốt đời.

Theo sự phát triển của xã hội, việc dạy và học càng ngày càng được chú trọng, việc truyền thụ kiến thức chỉ là một công đoạn để người học có phương pháp, cách thức và khả năng nắm bắt tri thức là mục đích của việc giáo dục, mà đặc điểm vốn dĩ của ngoại ngữ đã quy định việc bồi dưỡng tự học ngoại ngữ là tính tất yếu. Chú trọng bồi dưỡng khả năng tự học ngoại ngữ cho sinh viên, có thể giúp sinh viên tận dụng tối đa cơ hội nắm bắt kiến thức trên lớp, chủ động tham gia vào các hoạt động mà người dạy tổ chức trên lớp,

luyện tập được hết các bài tập thuộc các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Tự học với sự hỗ trợ của công nghệ đa phương tiện như học qua các kênh truyền hình, qua các ứng dụng trên mạng Internet, qua các thiết bị di động thông minh,... là những lựa chọn tối ưu cho người học thực hiện các hoạt động tự học trong thời đại công nghệ hiện nay. Qua đó, người học có cơ hội tiếp cận các vấn đề tái hiện lại kiến thức trên lớp, nâng cao khả năng ứng dụng, thực hành các kiến thức được học trên lớp, từ đó khả năng tự học ngoại ngữ của sinh viên sẽ nâng cao thêm một bước. Công tác giảng dạy ngoại ngữ không chỉ giới hạn ở việc truyền thụ kiến thức trên lớp mà việc quan trọng là bồi dưỡng cho sinh viên kỹ năng tự học, đặc biệt là tự học ngoại ngữ, việc dạy sinh viên cách học là yêu cầu mà mọi trường học đưa ra trong xã hội hiện đại ngày nay.

Với sự hỗ trợ của công nghệ đa phương tiện, bài giảng được lưu trữ trên hệ thống máy chủ hoặc hệ thống điện toán đám mây, người học có thể chủ động học mọi nơi, mọi lúc, trên mọi thiết bị khác nhau sẽ giúp người học được học đi học lại mà không phụ thuộc vào các yếu tố như giảng viên, thời gian, địa điểm. Các bài giảng điện tử thường được thiết kế trực quan, sinh động, phù hợp với trình độ của người học và thiết kế còn dựa trên yếu tố tâm lý của người học nên dễ dàng thu hút người học tham gia và nghiên cứu. Các bài tập bổ trợ được thiết kế trong và sau mỗi bài giảng cũng giúp người học củng cố thêm kiến thức, tổng hợp được những nội dung vừa được lĩnh hội qua các bài giảng điện tử.

Như vậy, qua sự hỗ trợ của công nghệ đa phương tiện, người học nói chung và người học chuyên ngành ngoại ngữ nói riêng được phát triển năng lực tự học một cách mạnh mẽ.

3.2. Mở rộng môi trường tự học cho sinh viên ngành tiếng Trung Quốc qua các ứng dụng công nghệ đa phương tiện

Phát triển môi trường tự học cho sinh viên ngoại ngữ nói chung và sinh viên ngành tiếng Trung Quốc nói riêng có ý nghĩa rất quan trọng trong việc góp phần thực hiện mục tiêu, chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo cho sinh viên ngành tiếng Trung Quốc. Hiện nay, hầu hết các đơn vị đào tạo tiếng Trung Quốc ứng dụng và tổ chức khai thác tối đa công nghệ đa phương tiện vào hoạt động tự học của sinh viên. Nhiều trường xây dựng và phát triển hạ tầng công nghệ, trong đó bao gồm cả hệ thống phần cứng, hệ thống phần mềm, hệ thống học liệu điện tử phù hợp với mọi đối tượng và trình độ tương ứng của người học để người học có thể học mọi lúc, mọi nơi, bằng nhiều hình thức và phương tiện hỗ trợ học tập, đặc biệt là phát triển các kỹ năng nghe, nói cho người học.

Trong bài viết này, nhóm tác giả tổng hợp từ những kết quả nghiên cứu, điều tra, khảo sát, thu thập thông tin từ đội ngũ giảng viên giảng dạy tiếng Trung Quốc và sinh viên ngành tiếng Trung Quốc và một số ý kiến của nhà quản lý giáo dục của các đơn vị: Trường Ngoại ngữ, Trường Đại học Sư phạm thuộc Đại học Thái Nguyên; Trường Đại học Hùng Vương - Phú Thọ. Từ đó, phân tích thông tin, dữ liệu và kết quả được thể hiện qua các nội dung sau:

3.2.1. Mở rộng và phát triển các ứng dụng tự học trên nền tảng công nghệ

Trong xu thế phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, các ứng dụng có hỗ trợ đào tạo với các công nghệ trên nền tảng điện toán đám mây, công nghệ trí tuệ nhân tạo, Internet of things, BigData,... ngày càng phát triển. Trên cơ sở đó, đội ngũ các nhà quản lý giáo dục, đội ngũ giảng viên, đội ngũ chuyên viên, cán bộ giảng viên có trình độ công nghệ thông tin của nhà trường tích cực ứng dụng và khai thác tối đa các công cụ hỗ trợ người học tự học như sau: Hệ thống

E-learning, M-Learning (Mobile Learning), B-Learning (Blended Learning), U-Learning (Ubiquitous Learning), Website hỗ trợ học tập, mạng xã hội học tập, công nghệ truyền hình,... Các công cụ hỗ trợ này được nhóm nghiên cứu khái lược lại như sau:

(1) Về hệ thống tự học E-learning, U-learning, B-Learning:

Theo tiến sỹ Vinviane Gomes - Viện Giáo dục Khoa học và Công nghệ Liên bang Amazonas, Brasil, quan điểm dạy học từ xa hiện nay là đặc trưng sử dụng các lớp học ảo dựa trên thiết bị công nghệ và Internet. Nó sử dụng các phương pháp xây dựng của học tập hợp tác, làm nổi bật sự kết hợp giữa các phương tiện khác nhau (văn bản, âm thanh, video) trên một nền tảng truyền thông [4].

E-learning là hệ thống học tập cho phép người học sử dụng mạng và internet học tập từ xa bao gồm các phương thức học tập dựa trên nền tảng web, qua các lớp học ảo.

B-learning áp dụng một hệ thống giáo dục tích hợp, bao gồm giảng dạy cả trực tuyến và trực diện (mặt đối mặt). Hình thức học tập này vẫn có sự kết hợp của các phương pháp giảng dạy khác nhau, sự tương tác với các công nghệ khác nhau và việc áp dụng không gian ảo trong quá trình dạy học.

U-learning là hình thức học tập bao gồm cả học tập qua truyền hình, qua video. Nó cũng là sự kết hợp của hình thức học tập E-learning và M-learning.

Các hệ thống hỗ trợ học tập này đều có chung đặc điểm là được xây dựng trên nền tảng Web, có sử dụng mạng và internet, giúp người học có thể học mọi lúc, mọi nơi. Người học được tham gia vào các lớp học ảo, được tương tác với các nội dung học tập đa dạng như video, audio, tệp bài giảng được giảng viên chia sẻ, các bài tập bổ trợ, các bài kiểm tra đánh giá kiến thức phù hợp. Ngoài ra, người học được tương tác với giảng viên và bạn học thông qua hệ thống diễn đàn, blog, email, trao đổi nhóm,...

Tuy nhiên, các hệ thống này thường khá công kênh, bao gồm hệ thống quản lý người dùng, quản lý khóa học, bài học (LMS); hệ thống quản lý tài nguyên học tập (LCMS). Do vậy, để hệ thống này có thể sử dụng được một cách rộng rãi đòi hỏi sự đầu tư lớn từ đơn vị quản lý, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các đối tượng tham gia vào hoạt động đào tạo này; chưa kể các tác nhân khác liên quan đến việc duy trì và phát triển hệ thống đào tạo có sự hỗ trợ của các công nghệ đã nêu trên.

Tại Việt Nam, các hoạt động hỗ trợ sinh viên tiếng Trung Quốc tự học qua hệ thống E-learning chưa có nhiều, và được đầu tư cho một vài khóa học ở trình độ cơ sở (trình độ sơ cấp, trung cấp). Còn đối với hệ thống B-learning, U-learning thì chưa được phát triển rộng rãi [5].

(2) Về Website tự học:

Ví dụ các Website cho hoạt động tự học tiếng Trung Quốc: chinesetest.cn, cctv.cntv.cn, huazhongwen.com, daydayupchinese.com, chineasy.com,... Tại Việt Nam, có các trang web tự học tiếng Trung Quốc như sau: webtiengtrung.com, tiengtrungcamxu.com, chinese.com.vn, tuhoctiengtrung.vn,...

Các Website tự học có những đặc điểm chung là tập trung cho phát triển các kỹ năng nghe, đọc, viết của người học (kỹ năng nói chưa được đầu tư nhiều), bên cạnh đó giới thiệu các nét văn hóa Trung Quốc. Một số website được đầu tư bài bản hơn có thêm kỹ năng luyện viết tiếng Trung, học tiếng Trung qua các trò chơi, luyện thi. Các Website được xây dựng và thiết kế bắt mắt, thân thiện với người dùng.

Việc xây dựng và phát triển các website tự học này cũng rất thuận tiện, thường được xây dựng dựa trên việc khai thác và ứng dụng mã nguồn mở, các ứng dụng hỗ trợ tạo website có sẵn như Weebly, Google site, v.v...

Hạn chế của các website tự học là người học không có nhiều điều kiện để trao đổi thảo luận với giáo viên hoặc chuyên gia. Đặc biệt, nếu người học muốn được học ở trình

độ cao thì việc cố vấn cho người học không được như mong muốn.

Bên cạnh đó, hầu hết các Website tự học đều phát triển bởi các doanh nghiệp hoặc đơn vị kinh doanh, rất ít là các tổ chức giáo dục dành cho người học các chương trình miễn phí. Các website tự học này thường được liên kết với các hệ thống học tập online như E-learning. Vì vậy, hầu hết các chương trình học qua website tự học dần dần sẽ yêu cầu người dùng phải trả phí để duy trì tài khoản học tập.

(3) Về ứng dụng tự học qua thiết bị di động (Apps M-Learning):

Việc tự học qua thiết bị di động (M-learning) được thông qua các ứng dụng được xây dựng và phát triển thích ứng với các công cụ và thiết bị của người sử dụng, phù hợp với hệ điều hành Windows, Android, IOS,... Các ứng dụng này thường thiên về từng lĩnh vực như: App hỗ trợ tra cứu từ điển, luyện viết, ngữ pháp, luyện đọc, luyện nghe,... Như vậy, người dùng thường phải tải nhiều app về để sử dụng được đa dạng. Lợi thế, các app này có thể sử dụng online hoặc offline, dễ sử dụng và dễ mang theo. Người học có thể ghi âm, ghi lại hình ảnh một cách trực tiếp bằng chức năng ghi âm, chụp ảnh của các thiết bị di động như điện thoại thông minh (smartphone), máy tính bảng.

Một vấn đề cần quan tâm là các ứng dụng học tập, đặc biệt là các ứng dụng miễn phí thường hay gặp phải tình huống bị chèn các quảng cáo không mong muốn làm ảnh hưởng đến hoạt động học tập của người học. Mặt khác, các ứng dụng tự học qua thiết bị di động này được thông kê là trên 90% miễn phí ở các trình độ sơ cấp, đối với các trình độ cao hơn thì đa phần yêu cầu người dùng trả phí định kỳ hoặc trả phí theo trình độ tương ứng. Vì vậy, việc cân nhắc lựa chọn ứng dụng học tập nào cũng cần tùy thuộc vào nhu cầu và khả năng trả phí của người học.

Dưới đây là một số ví dụ về ứng dụng học tập tiếng Trung được thể hiện tại hình 1:



Ứng dụng từ điển



Ứng dụng học và làm bài thi HSK



Ứng dụng học tiếng Trung tổng hợp



Ứng dụng luyện viết chữ Hán

Hình 1. Một số ứng dụng học tập tiếng Trung qua thiết bị di động**(4) Về mạng xã hội học tập:**

Mạng xã hội học tập là một trong những công cụ giúp người học tiếp cận một cách nhanh chóng những nội dung được đăng tải và thiết kế trên đó. Những ứng dụng mạng xã hội hay thường được sử dụng để hỗ trợ việc tự học của sinh viên tiếng Trung Quốc như Wechat, Weibo, Instagram, TikTok, Edmodo, Facebook... Ngoài ra, tại Việt Nam còn có những mạng xã hội học tập đang được áp dụng và khai thác sử dụng gần đây gồm có ViettelStudy, Zalo.

Qua ứng dụng mạng xã hội, người học được tham gia vào các nhóm học. Trong nhóm mọi người có thể tương tác với nhau để cùng trao đổi, thảo luận, chia sẻ kiến thức, tài nguyên, kinh nghiệm,... thậm chí gồm cả các bài kiểm tra đánh giá nhanh. Người dạy thường sẽ là trưởng nhóm nên dễ dàng quản lý và định hướng cho người học tiếp cận vấn đề. Có thể nói, đây là một trong những ứng

dụng học tập thân thiện và dễ truy cập đối với người học.

Đặc biệt, dữ liệu được cập nhật lên các mạng xã hội học tập này được lưu trữ trên nền tảng điện toán đám mây nên đảm bảo sự toàn vẹn dữ liệu.

Tuy nhiên, người học tham gia vào mạng xã hội học tập sẽ phải dành khá nhiều thời gian tham gia vào, đặc biệt nếu nhóm học tập của bạn đồng thành viên vì nếu bạn không cập nhật thường xuyên sẽ bị trôi bài hoặc bỏ qua các thảo luận chung trên nhóm. Bên cạnh đó, việc xuất hiện các quảng cáo không mong muốn cũng làm ảnh hưởng đến sự chú ý của người học. Tính riêng tư của người dùng cũng bị ảnh hưởng nếu người dùng không có động thái bảo mật hoặc thiết đặt việc chia sẻ dữ liệu.

(5) Về truyền hình, các kênh truyền thông:

Dễ dàng nhận thấy, việc tự học và hướng dẫn tự học cho sinh viên qua các kênh truyền thông, truyền hình là một trong những biện

pháp hữu hiệu nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ cho sinh viên nói chung và cho sinh viên ngành tiếng Trung Quốc nói riêng. Việc tự học qua hình thức truyền thông, truyền hình này, sinh viên được phát triển các kỹ năng nghe, đọc, dịch thuật.

Đối với sinh viên ngành tiếng Trung Quốc, các kênh truyền thông, truyền hình hay được giới thiệu cho sinh viên tự học gồm: Đài truyền hình Trung ương Trung Quốc cctv.cn, Đài truyền hình Hồ Nam hunantv.com, Đài Truyền hình Phương Hoàng ifeng.com, Đài vệ tinh Chiết Giang zjstv.com...

Việc học tập qua các kênh truyền hình hoặc truyền thông luôn mang đến cho người học sự mới mẻ của các thông tin được cập nhật thường xuyên. Truy cập dễ dàng và không phải trả thêm kinh phí nếu có sử dụng Internet. Người học được tiếp cận thông tin học tập qua kênh truyền thông này sẽ có thêm những kinh nghiệm và kỹ năng tổng hợp thông tin theo phong cách báo chí.

Việc nghe và phát âm theo ngữ điệu của phóng viên truyền hình là những phát âm chuẩn giúp người học dễ nghe và học theo.

Hạn chế lớn của việc học qua các kênh truyền hình, truyền thông là người học chỉ được tiếp cận một chiều, không có sự giao tiếp qua lại giữa người học và người dạy.

Tiểu kết: Việc lựa chọn và mở rộng môi trường học tập qua các ứng dụng đa phương tiện cho sinh viên học tập tiếng Trung Quốc là một trong những nội dung quan trọng mà mỗi đơn vị giáo dục có đào tạo tiếng Trung Quốc và người giảng viên cần quan tâm và lựa chọn. Mỗi ứng dụng công nghệ hỗ trợ học tập đều có những ưu và nhược điểm riêng. Phân tích trên cho thấy, người dùng ngoài việc tham gia vào hoạt động đào tạo cũng cần cân nhắc đến các vấn đề về bảo mật thông tin, chia sẻ dữ liệu, cách giao tiếp trên các nền tảng công nghệ để có được một môi trường học tập lành mạnh, có được kỹ năng tư duy phản biện và kỹ năng tổng hợp thông tin một cách khoa học. Bên cạnh đó là sự cân

nhắc đến khả năng tài chính của bản thân để lựa chọn những chương trình, ứng dụng học tập phù hợp.

3.2.2. Phát triển học liệu điện tử

Học liệu điện tử - thành phần không thể thiếu trong các ứng dụng công nghệ hỗ trợ học tập của người học. Phát triển học liệu điện tử phù hợp với các ứng dụng và các nền tảng công nghệ đáp ứng một cách đầy đủ cho người học về cả số lượng, chất lượng, trình độ... là một trong những khâu quan trọng để đảm bảo việc tự học và tự nghiên cứu của người học được hiệu quả. Vì vậy, việc xây dựng, phát triển và tổ chức khai thác tốt nguồn học liệu điện tử là một trong những yếu tố then chốt, đòi hỏi sự dày công của đội ngũ giảng viên và đội ngũ chuyên viên công nghệ thông tin.

Học liệu điện tử được thiết kế dưới dạng đa phương tiện: Văn bản, audio, video, hình ảnh tĩnh, hình ảnh động, các liên kết, và được hiển thị qua các thiết bị đa phương tiện.

Việc phát triển học liệu điện tử cho sinh viên ngành tiếng Trung Quốc cũng đòi hỏi sự đầu tư kỹ lưỡng về mặt chuyên môn của các giảng viên tham gia biên soạn và sản xuất học liệu điện tử này. Các tài liệu điện tử trước khi được đưa vào sử dụng rộng rãi qua các ứng dụng đa phương tiện thì cần được thẩm định vì các tài liệu này có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và kết quả học tập của người học.

Học liệu điện tử dạng video là những tài liệu có tính phức tạp cao bởi sự lồng ghép của nhiều yếu tố: Nội dung chuyên môn, phương pháp giảng dạy, yếu tố công nghệ (âm thanh, hình ảnh, hiệu ứng,...), ngữ cảnh.

Có thể khẳng định học liệu đa phương tiện được cập nhật trên các hệ thống, ứng dụng hỗ trợ đào tạo và tự học của sinh viên là yếu tố then chốt, là tài sản đặc thù của mỗi đơn vị và cá nhân. Do vậy, yếu tố bản quyền thường được đặt ra khi mỗi đơn vị và cá nhân khi tham gia xây dựng và sản xuất học liệu điện tử.

4. Kết luận

Từ những phân tích trên cho thấy, việc tự học của sinh viên tiếng Trung Quốc qua các ứng dụng công nghệ đa phương tiện là một yếu tố quan trọng trong việc nâng cao năng lực ngoại ngữ của sinh viên và nâng cao chất lượng đào tạo chung của nhà trường. Ứng dụng công nghệ đa phương tiện vào việc tự học này được xem như là một “giải pháp vàng” của mỗi đơn vị giáo dục đại học. Song, thực tế cho thấy, không phải đơn vị giáo dục nào cũng có sự đầu tư bài bản cho hoạt động này mà chủ yếu xuất phát đơn lẻ từ người dạy hoặc từ các trung tâm ngoại ngữ. Vì vậy, vấn đề đặt ra đối với mỗi nhà trường là cần phải quan tâm hơn nữa đến việc tự học của sinh viên qua các ứng dụng đa phương tiện, quan tâm đến việc rèn luyện kỹ năng tự học của sinh viên. Như vậy, nhà trường cần đầu tư hơn nữa về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, đầu tư xây dựng học liệu điện tử; giảng viên cần điều chỉnh và thay đổi tư duy về phương pháp giảng dạy, quan tâm hơn nữa đến việc khai thác các học liệu mở để giới thiệu và chia sẻ cho người học. Ngoài ra, về phía sinh viên ngành tiếng Trung Quốc cũng cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình tự học, trau dồi kiến thức cho bản thân. Có như vậy, việc tự học của sinh viên tiếng Trung Quốc

qua các ứng dụng đa phương tiện mới đạt được hiệu quả và chất lượng cao.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đinh Cương, Trương Tế Bình & Nguyễn Thị Thanh Thủy (2017). Ứng dụng công nghệ đa phương tiện và mạng Internet trong học tập. Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên.
- [2] Nguyễn Văn Ty (2019). Đổi mới giáo dục đại học trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0. Truy cập ngày: 01/8/2020, từ: <<http://tuyengiao.vn/nghien-cuu/ly-luan/doi-moi-giao-duc-dai-hoc-trong-boi-can-h-cach-mang-cong-nghiep-4-0-123652>>.
- [3] Đặng Vũ Hoạt & Hà Thị Đức (2003). Lý luận dạy học đại học. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [4] Gomes V. & Silva de Souza R.M. (2016). E-learning, B-learning, M-learning and pedagogical aspects on the new platform trend as massive open online course. The 9th annual International Conference of Education, Research and Innovation, Spain.
- [5] Nguyễn Ngọc Lưu Ly & Quách Thị Nga (2018). Vài nét về việc sử dụng truyền thông đa phương tiện trong giảng dạy tiếng Trung Quốc trình độ sơ cấp tại Khoa Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, 174 (14), 55-60.

DEVELOPING SELF-STUDY ENVIRONMENT FOR CHINESE STUDENTS THROUGH MULTIMEDIA APPLICATIONS - AN INEVITABLE TREND TO ENHANCE TRAINING QUALITY

Nguyen Ngoc Huong¹, Nguyen Minh Hue²

¹School of Foreign Language, Thai Nguyen University, Thai Nguyen

²Faculty of Foreign Languages, Hung Vuong University, Phu Tho

Abstract

With the current credit-based system, learners' autonomy is one of the important factors contributing to improve the training quality of students. Therefore, building and expanding the self-study environment for learners is one of the urgent solutions that every school needs to focus on. In this article, the authors present the views from the perspective of a teacher and propose some ideas to contribute to the effectiveness of the expansion of the self-study environment for Chinese language students in some schools in the global trend and 4.0 technology revolution.

Keywords: *Multimedia, multimedia technology, Chinese language self-study, technology application.*